

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	CƠ SỞ DỮ LIỆU		
Mã học phần:	71MISS30063	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71MISS30063_01		
Hình thức thi: Dự án/Đồ án/Bài tập lớn/Tiểu luận	Thời gian làm bài:		Phút/ ngày
☐ Cá nhân	☒ Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Ho và ten SV_.....		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề tài đồ án:
- + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_DOAN_Tên đồ án

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Nội dung kiểm tra CLO	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO2	Lựa chọn mô hình cơ sở dữ liệu phù hợp để triển khai các nghiệp vụ tài chính cho cá nhân và tổ chức	Đồ án	40%	- Trình bày mô hình ER - Chuyển đổi mô hình ERD sang RD - Xác định các RBTV	4	PI 2.1
CLO3	Phối hợp tốt với nhóm cả trong vai trò là một nhà lãnh đạo hay một thành viên trong nhóm	Đồ án	10%	Hình thức trình bày báo cáo.	1	PI 3.2
CLO4	Sử dụng thành thạo các thao tác tạo, chỉnh sửa cấu trúc cơ sở dữ liệu và truy vấn dữ liệu thông qua một phần mềm hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft SQL Express.	Đồ án	50%	- Viết lệnh tạo cấu trúc CSDL - Viết lệnh thêm dữ liệu - Mô tả các yêu cầu nghiệp vụ truy vấn CSDL - Viết câu lệnh truy vấn cho các yêu cầu nghiệp vụ - Thực hiện sao lưu dữ liệu	5	PI 4.4

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Mỗi nhóm chọn một đề tài để trình bày/thiết lập mô hình cơ sở dữ liệu trong danh sách các đề tài sau đây:

- Hệ thống quản lý bán hàng của một siêu thị.
- Hệ thống Quản lý sinh viên trong một Trường Đại học.
- Một hệ thống quản lý quản lý bán hàng.
- Quản lý doanh số bán hàng.
- Quản lý khách sạn.
- Quản lý việc thuê văn phòng ở cao ốc.
- Mua bán nước giải khát của cửa hàng.
- Quản lý sổ hộ khẩu gia đình.
- Quản lý nhân sự.
- Quản lý hồ sơ bệnh án của bệnh nhân.

- Công ty du lịch Văn Hoá Việt TP.HCM.
- Quản lý tiêu thụ điện.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Nội dung chính báo cáo

- Trình bày mô hình ER
- Chuyển đổi mô hình ERD sang RD
- Xác định các RBTV
- Viết lệnh tạo cấu trúc CSDL
- Viết lệnh thêm dữ liệu
- Mô tả các yêu cầu nghiệp vụ truy vấn CSDL
- Viết câu lệnh truy vấn cho các yêu cầu nghiệp vụ
- Thực hiện sao lưu dữ liệu

Hình thức trình bày

Văn bản được soạn thảo trên khổ giấy A4 (21cm x 29,7cm) với các quy định như sau:

- Kiểu chữ: Times New Roman
- Cỡ chữ: 13 (for normal text only), mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ
- Cách dòng: 1,5 lines
- Canh lề: lề trên 2 cm, lề dưới 2 cm, lề trái 3 cm, lề phải 2 cm
- Header và footer: 1,5 cm
- Số trang: số trang được đánh ở giữa, phía trên đầu mỗi trang, theo định dạng (page/pages)
- Độ dày: Phần nội dung chính tối đa là 20 trang (không kể trang bìa, mục lục, tài liệu tham khảo, phụ lục,...)

3. Rubric và thang điểm

Rubric: Đánh giá Đề án môn học (Project, 40%): Nộp báo cáo (nhóm)					
Tiêu chí	Trọng số (%)	Giỏi (đạt xuất sắc so với chỉ báo thực hiện)	Khá (đạt khá cao hơn chỉ báo thực hiện)	Trung bình (đạt chỉ báo thực hiện)	Không đạt
		Từ 8 – 10 đ	Từ 6 – dưới 8 đ	Từ 5– dưới 6 đ	dưới 5 đ
Trình bày mô hình ER	20	Mô tả đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với các nghiệp vụ đã được mô tả.	Mô tả đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với các nghiệp vụ đã được mô tả nhưng có sai sót nhỏ.	Mô tả đầy đủ, rõ ràng và phù hợp trên 60% các nghiệp vụ đã được mô tả.	Mô tả sai hoặc chỉ phù hợp dưới 50% so với nghiệp vụ được mô tả.
Chuyển đổi mô hình ERD sang RD	10	Chuyển đổi đúng, chính xác theo mô tả nghiệp vụ.	Chuyển đổi đúng, chính xác trên 90% theo mô tả nghiệp vụ.	Chuyển đổi đúng, chính xác trên 60% theo mô tả nghiệp vụ.	Chuyển đổi đúng, chính xác dưới 50% theo mô tả nghiệp vụ.
Xác định các RBTV	10	Mô tả đúng và đầy đủ từ 4 loại RBTV trở lên.	Mô tả đúng và đầy đủ được 3 loại RBTV cơ bản.	Mô tả đúng và đầy đủ được 2 loại RBTV cơ bản.	Không có ràng buộc
Viết lệnh tạo cấu trúc CSDL	10	Các lệnh đầy đủ và đúng 100%.	Các lệnh đầy đủ và đúng trên 80%.	Các lệnh đầy đủ và đúng trên 60%.	Các lệnh không đầy đủ và đúng dưới 60%.

Viết lệnh thêm dữ liệu	10	Các lệnh đầy đủ và đúng 100%.	Các lệnh đầy đủ và đúng trên 80%.	Các lệnh đầy đủ và đúng trên 60%.	Các lệnh không đầy đủ và đúng dưới 60%.
Mô tả các yêu cầu nghiệp vụ truy vấn CSDL	10	Mô trên 10 nghiệp vụ có sử dụng điều kiện, thống kê, nhiều yêu cầu phức tạp.	Mô trên 10 nghiệp vụ có sử dụng điều kiện, thống kê, tối thiểu 1 yêu cầu phức tạp.	Mô trên 10 nghiệp vụ có sử dụng điều kiện, thống kê, yêu cầu đơn giản.	Mô dưới 5 nghiệp vụ có sử dụng điều kiện, thống kê, không có yêu cầu phức tạp.
Viết câu lệnh truy vấn cho các yêu cầu nghiệp vụ	10	Các lệnh đầy đủ và đúng 100% yêu cầu.	Các lệnh đầy đủ và đúng trên 80% yêu cầu.	Các lệnh đầy đủ và đúng trên 60% yêu cầu.	Các lệnh không đầy đủ và đúng dưới 60% yêu cầu.
Thực hiện sao lưu dữ liệu	10	File Backup Cơ sở dữ liệu chạy được, mỗi bảng có từ 10-20 dòng dữ liệu	File Backup Cơ sở dữ liệu chạy được, mỗi bảng có từ 5-10 dòng dữ liệu	File Backup Cơ sở dữ liệu chạy được, các bảng không có dữ liệu	File Backup chạy không được
Hình thức trình bày báo cáo	10	Phù hợp, đầy đủ nội dung, không lỗi chính tả, có canh dòng.	Phù hợp, đầy đủ nội dung, có một số lỗi về định dạng, chính tả.	Nội dung đầy đủ nhưng không định dạng.	Thiếu nội dung yêu cầu.
Tổng	100				

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2024

Giảng viên ra đề

TS Mai Thị Phương Thùy

TSHuỳnh Hữu Nghĩa